

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-ST  
Ngày 11-04-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vi Thị Quý;

Bà Chu Thị Xuyên.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Mai Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 04 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2023/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2023/HSST-QĐ ngày 04/4/2023 của Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo:

1. Vi Văn V, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1994 tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn L và bà Ngọc Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, cụ thể: Tại bản án số 43/2018/HSST ngày 11/7/2018 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt bị cáo 15 (mười lăm) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

2. Hoàng Thế V1; sinh ngày 22 tháng 5 năm 1998 tại huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã Đ, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn U (đã chết)

và bà Đàm Thị D; vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không có; bị cáo chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022, tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đến nay, có mặt.

- *Bị hại:* Bà Phan Thị T, sinh năm 1969; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Phan Thị L, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Anh Nông Trung K, sinh năm 1989; Địa chỉ: Khu B, thị trấn T, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

3. Anh Trần Văn H, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện T, tỉnh L, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 12 năm 2022, Vi Văn V đi bộ trên đường thuộc thôn Nà Cáy, xã Chi Lăng, huyện Trảng Định thì gặp và rủ Hoàng Thế V1 đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền chia nhau, V1 đồng ý. Khoảng 09 giờ cùng ngày, V và V1 đi bộ đến gần nhà bà Phan Thị T thì thấy nhà đóng cửa, không có ai ở nhà nên V và V1 ra đằng sau nhà bà T, V trèo qua tường rào cây cửa sau bếp đi vào trong nhà tìm tài sản, còn V1 ở ngoài canh giới. Sau khi đột nhập được vào trong nhà bà T, V lấy trộm được 01 tivi nhãn hiệu Asanzo, màu đen, 40 inch để trên kệ trong phòng khách rồi đem ra theo lối đã đột nhập, nhấc tivi qua tường rào đưa cho V1 ở ngoài đón lấy. Sau khi lấy trộm được chiếc tivi, V cùng V1 đem đến nhà Nguyễn Đức C để bán nhưng C không ở nhà. Lúc này Nông Trung K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng – đen, Biển kiểm soát 12T1 - 142.84 đến nhà Công, thấy chiếc tivi để ở sân nhà Công nên Kiên hỏi “*Tivi của ai, sao lại để đây?*”, V1 trả lời là “*Tivi của em*”. Đồng thời, V nhờ Kiên chờ V và V1 đem tivi đi bán thì Kiên đồng ý rồi điều khiển xe mô tô chở V, V1 cùng chiếc tivi đến nhà Trần Văn H. Tại đây, V nói với Hanh “*Em có chiếc tivi muốn bán, anh có mua không?*”, H hỏi “*Tivi của ai?*”, V1 trả lời “*Tivi của em không dùng đến muốn bán*”, thấy vậy H đồng ý mua chiếc tivi với giá 400.000 đồng. Sau khi bán tivi, V và V1 cùng nhau đem số tiền có được sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, hồi 12 giờ 15 phút ngày 15/12/2022 con gái bà Phan Thị T là chị Phan Thị L viết đơn trình báo gửi Công an xã Chi Lăng, huyện Trảng Định để giải quyết vụ việc. Quá trình giải quyết nguồn tin về tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Định đã xác

định được V và V1 là đối tượng trộm cắp, đồng thời thu giữ được vật chứng của vụ án là chiếc tivi bị lấy trộm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 33/KL-HĐĐGTS, ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Trảng Định, kết luận: Giá trị 01 tivi nhãn hiệu Asanzo màu đen, 40 inch, đã qua sử dụng là tài sản bị xâm hại ngày 15 tháng 12 năm 2022 có trị giá là **2.900.000 đồng**.

Cáo trạng số: 09/CT-VKSTĐ ngày 21 tháng 02 năm 2023 truy tố bị cáo **Vi Văn V; Hoàng Thế V1** về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: **Vi Văn V; Hoàng Thế V1** về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Vi Văn V** từ 18 tháng đến 24 tháng tù; Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo **Hoàng Thế V1** từ 09 tháng đến 12 tháng tù; truy thu đối với các bị cáo 200.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; về án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả tang vật là chiếc ti vi Asanzo màu đen, 40 inch cho bị hại.

Bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường thiệt hại; các vật chứng đã trả cho chủ sở hữu do vậy không đề cập xem xét giải quyết.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo yên tâm cải tạo, để sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của chị Phan Thị L, anh Nông Trung K, anh Trần Văn H tại phiên tòa: Hội đồng xét xử xét thấy những người nêu trên đã có lời khai được lưu giữ trong Hồ sơ vụ án và không có yêu cầu gì đối với các bị cáo. Căn cứ Điều 291; Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử xác định: Khoảng 09 giờ 15/12/2022, tại nhà bà Phan Thị T ở thôn N, xã C, huyện T, tỉnh L, Vi Văn V và Hoàng Thế V1 đã đồng phạm thực hiện hành vi lén lút trộm 01 tivi, nhãn hiệu Asanzo, màu đen, 40 inch, đã qua sử dụng. Qua định giá, xác định giá trị tài sản bị V và V1 chiếm đoạt là **2.900.000** đồng. Như vậy **Vi Văn V; Hoàng Thế V1** phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự, làm hoang mang lo lắng trong một bộ phận đời sống dân cư trên địa bàn.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Vi Văn V và Hoàng Thế V1 là đối tượng nghiện chất ma túy; Vi Văn V trước đó đã bị kết án; bị cáo Hoàng Thế V1 bị Công an huyện Trảng Định xử phạt vi phạm hành chính. Do vậy các bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Hoàng Thế V1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Vi Văn V có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Hoàng Thế V1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy bị cáo Vi Văn V được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo Hoàng Thế V1 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay thể hiện các bị cáo không có tài

sản riêng và thu nhập ổn định, các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[9] Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu giải quyết việc bồi thường trách nhiệm dân sự.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả tang vật là chiếc ti vi Asanzo màu đen, 40 inch cho bị hại, do vậy không có vật chứng để giải quyết trong vụ án này.

[11] Biện pháp tư pháp: Truy thu các bị cáo mỗi bị cáo 200.000 đồng là số tiền phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước.

[12] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định. Cho các bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[14] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[15] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vi Văn V;

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với Hoàng Thế V1;

Căn cứ khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Vi Văn V, Hoàng Thế V1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Vi Văn V **18** (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2022.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Thế V1 **09** (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2022.

3. Biện pháp tư pháp: Truy thu mỗi bị cáo 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) để nộp ngân sách nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Vi Văn V, Hoàng Thế V1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- UBND xã C. Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Bình**